

KẾ HOẠCH

Tổ chức đại hội công đoàn cấp xã, công đoàn cơ sở, tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 21/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai về lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kế hoạch số 22/KH-TLĐ ngày 29/8/2025 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Công văn số 513/TLĐ-QHLĐ ngày 11/9/2025 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc điều chỉnh thời gian đại hội; Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn cấp xã, công đoàn cơ sở, tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đại hội công đoàn các cấp đánh dấu bước thay đổi cơ bản về mô hình tổ chức trong kỷ nguyên mới; kịp thời cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào nghị quyết đại hội công đoàn.
2. Đại hội công đoàn các cấp là đợt sinh hoạt chính trị, với phương châm: “ĐOÀN KẾT - DÂN CHỦ - KỶ CƯƠNG - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN”; có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ mới; bầu ban chấp hành công đoàn khóa mới.
3. Đại hội công đoàn các cấp phải tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, coi trọng chất lượng, tiết kiệm thời gian và kinh phí, đúng tiến độ.
4. Báo cáo chính trị phải đánh giá đúng, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn của cấp mình trong nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.
5. Việc chuẩn bị các nội dung về nhân sự; tham gia và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị về quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn; tham gia ý kiến sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam phải đảm bảo các nguyên tắc lãnh đạo của Đảng và công đoàn cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế của công đoàn trong giai đoạn phát triển mới.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG THỨC ĐẠI HỘI

1. Nội dung

1.1. Đại hội công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở

(1) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới *(đối với các đơn vị mới thành lập thì nêu khái quát đặc điểm tình hình và kết quả hoạt động của đơn vị từ khi thành lập đến thời điểm đại hội; đề ra chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới)*.

(2) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(3) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(4) Bầu ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt; bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có) *đối với đơn vị không thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy, sáp nhập, hợp nhất (giữ nguyên)*; hoặc công bố quyết định chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn (nếu có) nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt; quyết định chỉ định đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có) *đối với đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy, sáp nhập, hợp nhất (thành lập mới)*.

* Những công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở không đủ điều kiện tổ chức đại hội và được công đoàn cấp trên đồng ý thì tổ chức hội nghị đại biểu, hội nghị toàn thể đoàn viên hoặc hội nghị ban chấp hành mở rộng để kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu nhiệm kỳ mới; góp ý các văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; thực hiện công tác nhân sự ban chấp hành và đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

1.2. Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

(1) Thảo luận, thông qua báo cáo của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh nhiệm kỳ 2023 - 2028; quyết định các chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(2) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động của tỉnh về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(3) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(4) Công bố quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các chức danh cán bộ chủ chốt; quyết định chỉ định đại biểu dự Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV.

2. Thời gian và phương thức đại hội

2.1. Đại hội công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Công đoàn xã, phường tiến hành sau đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và hoàn thành **trước ngày 31/10/2025**.

- Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận tiến hành đại hội và hoàn thành **trước ngày 15/11/2025**.

Thời gian đại hội chính thức không quá 01 buổi, khuyến khích gắn với tổng kết công tác công đoàn năm 2025 của đơn vị, doanh nghiệp.

2.2. Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến hành sau Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và hoàn thành **trước ngày 31/12/2025** (thực hiện theo văn bản của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh). Thời gian đại hội không quá 02 buổi.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội

1.1. Thành lập các tiểu ban

- Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai thành lập các tiểu ban (tối đa 04 tiểu ban).

- Đại hội công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở: Căn cứ số lượng đoàn viên, quy mô hoạt động, có thể thành lập ban tổ chức đại hội hoặc phân công cán bộ, đoàn viên thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị đại hội; nếu thành lập tiểu ban đại hội thì không quá 02 tiểu ban.

1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn các tiểu ban

a) Tiểu ban văn kiện

- Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành công đoàn cùng cấp.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới chuẩn bị nội dung và xây dựng các báo cáo phục vụ đại hội, hội nghị công đoàn.

- Chủ trì chuẩn bị nội dung lấy ý kiến tham gia tại đại hội công đoàn cấp dưới vào các dự thảo báo cáo của công đoàn cấp mình; tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo các báo cáo, trước khi trình đại hội.

- Chuẩn bị các văn bản về quy chế đại hội; chương trình đại hội; chương trình điều hành của đoàn chủ tịch đại hội; phát biểu khai mạc, bế mạc và dự thảo nghị quyết đại hội.

b) Tiểu ban Điều lệ Công đoàn

- Xây dựng kế hoạch tham gia góp ý, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; dự thảo nội dung góp ý sửa đổi, bổ sung Điều lệ báo cáo Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai lần thứ I.

- Tổ chức lấy ý kiến cán bộ, đoàn viên vào dự thảo Điều lệ. Tổng hợp ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn báo cáo Tổng Liên đoàn.

c) Tiểu ban nhân sự

- Chủ trì xây dựng đề án chuẩn bị nhân sự ban chấp hành; nhân sự ủy ban kiểm tra; nhân sự bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

- Chủ trì xây dựng phương án trình ban chấp hành về cơ cấu số lượng, thành phần đại biểu dự đại hội công đoàn cùng cấp; số lượng và cơ cấu đại biểu phân bổ cho từng đơn vị trực thuộc.

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới về chuẩn bị nhân sự để bầu cử tại đại hội, hội nghị công đoàn cấp dưới.

- Tiếp nhận hồ sơ của công đoàn cấp dưới về kết quả bầu cử đại biểu dự đại hội; nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (đại hội, hội nghị, hội nghị đại biểu).

- Chuẩn bị dự thảo văn bản, tài liệu phục vụ công tác bầu cử (bầu ban chấp hành, bầu đại biểu dự đại hội, hội nghị công đoàn cấp trên).

- Chuẩn bị tài liệu phục vụ bầu cử tại hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất (bầu Đoàn Chủ tịch và các chức danh chủ chốt trong ban chấp hành; bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra).

d) Tiểu ban tuyên truyền, tổ chức và phục vụ đại hội

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền (trước, trong và sau đại hội); xây dựng đề cương tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của đại hội.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới tổ chức các phong trào thi đua chào mừng đại hội công đoàn cùng cấp và đại hội công đoàn cấp trên (nếu có); tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao, các cuộc thi ...

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về đại hội theo kế hoạch; biểu dương các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn...

- Chủ trì chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất (trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, thùng phiếu, phương tiện phục vụ kiểm phiếu...) đáp ứng yêu cầu phục vụ quá trình diễn ra đại hội công đoàn cùng cấp.

- Nghiên cứu, đề xuất về số lượng, thành phần đại biểu khách mời; phát hành văn bản triệu tập đại biểu chính thức, giấy mời đại biểu tham dự đại hội.

- Tập hợp, in ấn, chuẩn bị các loại tài liệu phát hành tại đại hội.

- Chuẩn bị công tác phục vụ đại biểu đại hội như chế độ ăn uống, nghỉ ngơi, phương tiện đi lại, thuốc men (nếu có)...

2. Số lượng ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

2.1. Số lượng ủy viên ban chấp hành

a) Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở: tối thiểu 03 ủy viên, tối đa 15 ủy viên ban chấp hành, cụ thể:

- Cơ sở có dưới 50 đoàn viên: 03 ủy viên.
- Cơ sở có từ 50 đoàn viên đến dưới 150 đoàn viên: tối đa 05 ủy viên.
- Cơ sở có từ 150 đoàn viên đến dưới 500 đoàn viên: tối đa 09 ủy viên.
- Cơ sở có từ 500 đoàn viên đến dưới 1.000 đoàn viên: tối đa 11 ủy viên.
- Cơ sở có từ 1.000 đoàn viên đến dưới 3.000 đoàn viên: tối đa 13 ủy viên.
- Cơ sở có từ 3.000 đoàn viên đến dưới 7.000 đoàn viên: tối đa 15 ủy viên.

* Công đoàn cơ sở thành viên: tối đa 15 ủy viên; công đoàn bộ phận: tối đa 07 ủy viên; tổ công đoàn, tổ nghiệp đoàn gồm tổ trưởng, tổ phó (nếu cần).

b) Công đoàn xã, phường

Căn cứ số lượng đoàn viên, công đoàn cơ sở được giao quản lý, số lượng ban chấp hành công đoàn xã, phường như sau:

- Đơn vị có dưới 3.000 đoàn viên: tối đa 13 ủy viên.
- Đơn vị có từ 3.000 đoàn viên đến dưới 7.000 đoàn viên: tối đa 15 ủy viên.
- Đơn vị có từ 7.000 đến dưới 10.000 đoàn viên: tối đa 17 ủy viên.

c) Liên đoàn Lao động tỉnh Gia Lai: tối đa 27 ủy viên ban chấp hành.

2.2. Số lượng ban thường vụ công đoàn các cấp

Ban chấp hành có từ 09 ủy viên trở lên thì bầu ban thường vụ, số lượng ủy viên ban thường vụ không vượt quá 1/3 tổng số ủy viên ban chấp hành.

2.3. Số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

a) Ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở: tối thiểu 03 ủy viên, tối đa 05 ủy viên.

b) Ủy ban kiểm tra công đoàn xã, phường: tối đa 07 ủy viên.

c) Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh Gia Lai: tối đa 09 ủy viên.

2.4. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh cụ thể hóa văn bản chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề hướng dẫn về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình công tác nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra; số lượng cấp phó, các chức danh cán bộ công đoàn các cấp (sau khi có hướng dẫn của Tổng Liên đoàn).

3. Bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cấp cơ sở

- Việc bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cấp cơ sở do ban thường vụ công đoàn cấp trên lựa chọn, chỉ đạo sau khi có sự thống nhất của cấp ủy cùng cấp hoặc cấp ủy cấp trên (nếu có).

- Quy trình giới thiệu nhân sự và bầu cử trực tiếp chức danh chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cấp cơ sở thực hiện theo hướng dẫn riêng của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4. Công tác đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên

4.1. Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định, tối đa như sau:

a) Đại hội công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận

- Đơn vị có từ 200 đoàn viên trở lên thì tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu chính thức không quá 150 đại biểu; nơi có từ 5.000 đoàn viên trở lên không quá 200 đại biểu.

- Đơn vị có dưới 200 đoàn viên thì tổ chức đại hội toàn thể.

Trường hợp đơn vị có dưới 200 đoàn viên hoạt động phân tán, lưu động, khó khăn trong việc tổ chức đại hội toàn thể thì có thể tổ chức đại hội đại biểu nhưng phải được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý.

b) Đại hội công đoàn xã, phường

- Đơn vị được giao quản lý dưới 2.000 đoàn viên: Không quá 100 đại biểu.

- Đơn vị được giao quản lý từ 2.000 đoàn viên đến dưới 5.000 đoàn viên: Không quá 120 đại biểu.

- Đơn vị được giao quản lý từ 5.000 đoàn viên trở lên: Không quá 150 đại biểu.

c) Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030: Không quá 200 đại biểu (có kế hoạch phân bổ riêng).

Ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội không triệu tập số lượng đại biểu chính thức thấp hơn một phần hai (1/2) số lượng đại biểu nêu tại điểm a, b, c của mục này. Trường hợp cần tăng thêm số lượng đại biểu chính thức vượt quá số lượng nêu trên thì phải được công đoàn cấp trên đồng ý, nhưng không vượt quá 10%.

4.2. Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 38/HD-TLĐ ngày 27/12/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

5. Đại biểu khách mời

Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn xã, phường, công đoàn cấp cơ sở không quá 15% so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự đại hội; Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai không quá 30% so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự đại hội.

6. Kinh phí tổ chức đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần công khai, minh bạch, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Căn cứ quy định hiện hành, tổ chức công đoàn lập dự toán tổng thể kinh phí chi đại hội trình công đoàn cấp trên phê duyệt. Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai có dự toán riêng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chế độ chi đại hội công đoàn các cấp thực hiện theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

7. Các nội dung khác liên quan đến đại hội nhiệm kỳ của công đoàn các cấp mà không có trong Kế hoạch này thì thực hiện theo các quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở, công đoàn xã, phường

1.1. Quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo đại hội công đoàn các cấp của Trung ương, Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và hướng dẫn, văn bản cụ thể hóa của Liên đoàn Lao động tỉnh đảm bảo nội dung, nhân sự và tiến độ theo quy định.

1.2. Xây dựng kế hoạch tổ chức đại hội, chuẩn bị nội dung văn kiện, nhân sự, dự kiến thời gian, địa điểm và các điều kiện chuẩn bị tổ chức đại hội trình, báo cáo cấp ủy cùng cấp (nếu có) và công đoàn cấp trên, cấp được giao quản lý; tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện, hỗ trợ của chính quyền, chuyên môn đồng cấp; đồng thời, đề nghị lãnh đạo đơn vị, người sử dụng lao động phối hợp để giải đáp kiến nghị của đoàn viên, của đại biểu tại đại hội công đoàn các cấp.

Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở (nơi chưa có tổ chức đảng), trong quá trình chuẩn bị để tổ chức đại hội, ban chấp hành công đoàn chủ động phối hợp với người sử dụng lao động để thống nhất nội dung, nhân sự và các vấn đề có liên quan trước khi báo cáo xin ý kiến của công đoàn cấp trên, cấp được giao quản lý.

1.3. Công đoàn xã, phường tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở do đơn vị quản lý và tổ chức đại hội công đoàn xã, phường đảm bảo theo tiến độ thời gian. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy xã, phường và Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh trong việc chỉ đạo và tổ chức đại hội công đoàn các cấp thuộc thẩm quyền quản lý, gồm cả chỉ đạo đại hội công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước nơi chưa có tổ chức đảng. Báo cáo tiến độ theo quy định; kết quả đại hội công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở được giao quản lý về LĐLĐ tỉnh.

Thành lập các tiểu ban giúp việc để triển khai công tác chuẩn bị nội dung, nhân sự và các điều kiện đảm bảo cho việc tổ chức đại hội ở cấp mình; chịu trách nhiệm hướng dẫn, duyệt nội dung văn kiện, công tác tuyên truyền, tổ chức, phục vụ đại hội công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở giao quản lý; đồng thời thẩm định sơ bộ, đề nghị LĐLĐ tỉnh duyệt nhân sự, kinh phí đại hội theo quy định.

Hoàn tất công tác chuẩn bị tổ chức đại hội xã, phường và báo cáo xin ý kiến của cấp ủy đảng cùng cấp và của LĐLĐ tỉnh **trước ngày 10/10/2025**.

2. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh

- Báo cáo cấp có thẩm quyền, ban hành kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn cấp xã, công đoàn cơ sở, tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức đại hội công đoàn các cấp đến các cấp công đoàn trong toàn tỉnh; chịu trách nhiệm

trước Tỉnh ủy và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn trong việc chỉ đạo đại hội công đoàn các cấp theo quy định.

- Phối hợp với cấp ủy địa phương và lãnh đạo các ngành có liên quan chỉ đạo chuẩn bị nội dung, thống nhất phương án nhân sự đại hội công đoàn các cấp theo thẩm quyền và phân cấp quản lý.

- Tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc chuẩn bị và tổ chức đại hội của các công đoàn xã, phường và các công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh đảm bảo đúng theo tiến độ thời gian quy định.

- Thành lập các tiểu ban giúp việc tiến hành công tác chuẩn bị nội dung, nhân sự và các điều kiện đảm bảo để tổ chức đại hội; báo cáo xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định. Tiến hành đại hội và báo cáo kết quả đại hội, các hồ sơ, thủ tục về Tổng Liên đoàn theo quy định.

Giao Ban Công tác Công đoàn tham mưu chủ trì, phối hợp hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội công đoàn các cấp; kịp thời báo cáo tiến độ và kết quả đại hội của các cấp công đoàn trong tỉnh cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Kế hoạch này được triển khai thực hiện đến các cấp công đoàn trong tỉnh./.

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Công tác Công đoàn;
- Ban Quan hệ lao động;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể tỉnh;
- Chi ủy chi bộ Ban Công tác Công đoàn;
- Ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh;
- Các công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban CTCĐ.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Hà Duy Trung